

Bản án số: 172/2018/HSST
Ngày 01/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Cà Văn C, sinh năm: 1966 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 07/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn P (đã chết) và bà Cà Thị H1, sinh năm 1935; có vợ 1 là Đinh Thị V (Đã ly hôn), vợ 2 là Vi Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/12/2005 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 4 năm 2018 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Vi Thị H, sinh năm: 1979, địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/4/2018 Cà Văn C điều khiển xe máy nhãn hiệu BKS: 26N1-020.58 đi từ nhà ở bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La đến bản O, xã C, huyện M để mua ma túy sử dụng cho bản thân nghiện hút. Khi C đi đến Bản O, xã C thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường dân sinh, qua trao đổi C đã hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc Mông đó 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng, tiếp đến là lớp giấy nilon màu xanh bên trong đựng bột Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C cất gói Heroine ở trong miệng ngậm lại rồi điều khiển xe máy về. Khoảng 18h 45 phút cùng ngày C điều khiển xe máy đi về đến khu vực cụm P thuộc bản C, xã Ch, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, C đã tự giác lấy từ trong miệng ra 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng, tiếp đến là lớp giấy nilon màu xanh bên trong đựng bột Heroine và khai nhận đó là Heroine của C cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ của C 01 xe máy hiệu BKS: 26N1- 020.58; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Cà Văn C.

Ngày 20/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 01 gói bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Cà Văn C có khối lượng 0,11 gam. Lấy 0,06 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu “C” trưng cầu giám định xác định mẫu có ký hiệu “C” có phải là ma túy không? loại ma túy gì? khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 541 ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,11 gam; loại Heroine”.

Cáo trạng số 128/CT-VKSMC ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Cà Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cà Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn C từ 18 đến 21 tháng tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 1.000.000đồng đến 2.000.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS: 26N1-020.58, 01 đăng ký xe máy, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 thu giữ của Cà Văn C để đảm bảo thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung.

Trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Cà Văn C để quản lý, sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,05 gam Heroine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Cà Văn C.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 45 phút ngày 20/4/2018; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm

phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/4/2018 Cà Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép 0,11 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho việc nghiện ma túy của bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 29/12/2005 bị Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích). Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng C hạng Nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra đã tạm giữ của bị cáo 01 chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại di động là tài sản có giá trị nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,05 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Cà Văn C là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS: 26N1-020.58, 01 đăng ký xe máy thu giữ của Cà Văn C xét thấy là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, chị Vì Thị H không biết bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội xét thấy, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung.

Đối với 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Cà Văn C xét thấy là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, cần tuyên trả cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Cà Văn C ngày 20/4/2018 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn C 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/4/2018.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Cà Văn C - SN: 1966. Bắt ngày 20/4/2018 (0,05 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Cà Văn C, ngày 20/4/2018. KQ: Dương tính.

Tạm giữ của bị cáo Cà Văn C và bà Vì Thị H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu vàng đen, BKS: 26N1- 020.58, sk + 3106EY041999, sm: JA31E0138207, 01 gương chiếu hậu bé, không có hộp xích, xe đã qua sử dụng cũ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Cà Văn C; tạm giữ của bị cáo Cà Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, vỏ

màu đen, điện thoại đã qua sử dụng cũ để đảm bảo thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung.

Tuyên trả cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân mang tên Cà Văn C, 01 giấy phép lái xe mang tên Cà Văn C để quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cà Văn C phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Tăng Thị Hải Oanh**